

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾
(Ngày 1 tháng 12 năm 2023)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA**; Ngày tháng năm sinh: **18/10/1982**
- Chức vụ/chức danh công tác: **Phó Hiệu trưởng**
- Cơ quan/đơn vị công tác: **Trường mầm non Tuổi Hoa, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**
- Nơi thường trú: **Tổ 6, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **001182036919**
- Ngày cấp: **05/4/2021** Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **KIỀU ĐÌNH HOÀN** Ngày tháng năm sinh: **01/07/1977**
- Nghề nghiệp: **Bảo vệ**
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: **Tổ 9, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**
- Nơi thường trú: **Tổ 6, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **001077043128**
- Ngày cấp: **10/7/2021**; Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **Kiều Đình Sơn** Ngày tháng năm sinh: **31/12/2004**
- Nơi thường trú: **Tổ 6, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: **001204016321** ngày cấp: **25/4/2021** nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

3.2. Con thứ hai (trở lên):

- Họ và tên: **Kiều Hà Vy** Ngày tháng năm sinh: **04/03/2010**
- Nơi thường trú: **Tổ 6, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **Không**

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: **Tổ 6, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Diện tích⁽⁹⁾: **181,5 m²**

- Giá trị⁽¹⁰⁾: **Không xác định được giá trị do được bố mẹ cho từ năm 2015 và không có giao dịch tài sản.**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: **Số BX952110 Người đứng tên: Kiều Đình Hoàn.**

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: **Không**

1.1.2. Thửa thứ 2 (trở lên):

- Địa chỉ: **Tổ 4, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Diện tích: **37 m²**

- Giá trị: **325.000.000 đồng.**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: **Số DD683992 Người đứng tên: Kiều Đình Hoàn- Nguyễn Thị Phương Hoa**

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: **Không**

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: **Tổ 6, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: **Nhà ở riêng lẻ**

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: **120m² (40m² x 3 tầng)**

- Giá trị⁽¹⁰⁾: **: Không xác định được giá trị do được bố mẹ cho từ năm 2015 và không có giao dịch tài sản.**

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): **Không**

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: **Không**

2.2.1. Công trình thứ nhất: **Không**

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: **Không**

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: **Không**

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: **Không**

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: **Không**

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾. **Không**

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾. **Không**

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): **Không**

6.1. Cổ phiếu: **Không**

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu: **Không**

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: **Không**

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: **Không**

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm: **Không**

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾: **Không**

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: **Không**

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾. **Không**

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: **Không**

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 201,900,000 đ

- Tổng thu nhập của người kê khai: 151,644,000 đ

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 50,256,000 đ

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 0

- Tổng các khoản thu nhập chung:

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):


Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
<p>1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất</p> <p>1.1. Đất ở</p> <p>- Mua thừa đất Tổ 4, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.</p> <p>1.2. Các loại đất khác</p> <p>2. Nhà ở, công trình xây dựng</p> <p>2.1. Nhà ở</p> <p>2.2. Công trình xây dựng khác</p> <p>3. Tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất</p> <p>3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất</p> <p>4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên</p> <p>5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy</p>	+ 37 m ²	325 triệu	Mua từ tiền tiết kiệm thu nhập.

ùi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai ⁽³²⁾ .		201,900,000	Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp
---	--	-------------	--

Long Biên, ngày 08 tháng 1 năm 2023
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


Nông Thị Kim Quy
 CHUYÊN VIÊN PHÒNG NỘI VỤ QUẬN LONG BIÊN

Long Biên, ngày 1 tháng 12 năm 2023
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Phương Hoa